TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Lạng Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Hải Đoàn

Thư ký phiên họp: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1978; địa chỉ: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hứa Thị H, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Cháu Vy Hoàng T, sinh ngày 14/7/2009; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.Người đại diện theo pháp luật: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1978; địa chỉ: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 26/5/2019 của người yêu cầu, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và tại phiên họp người yêu cầu chị Hoàng Thị D trình bày:

Ngày 26/02/2016, chị cùng chồng là anh Vy Thanh H nhận cháu Triệu Văn T, sinh ngày 14/7/2009 (đăng ký khai sinh số 81 ngày 27/7/2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai) là con đẻ của anh Triệu Văn H (chết năm

2009, đăng ký khai tử số 24/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai) và chị Hứa Thị H làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2016, quyển số 01/2014 ngày 26/02/2016 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 14/3/2016, chị làm thủ tục thay đổi họ, tên đệm cho cháu Triệu Văn T theo họ của bố mẹ nuôi thành Vy Hoàng T theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai. Sau khi hoàn tất thủ tục nhận nuôi con nuôi, vợ chồng chị làm thủ tục chuyển hộ khẩu và đón cháu Vy Hoàng T về sinh sống cùng gia đình tại đường T, phường C, thành phố , tỉnh Lạng Sơn cho đến nay. Thời điểm nhận cháu Vy Hoàng T làm con nuôi, nguồn thu nhập chính của gia đình chị chủ yếu từ thu nhập của chồng là anh Vy Thanh H. Ngày 11/6/2017, anh Vy Thanh H chết vì lý do bị cảm**.** Từ đó, gia đình chị mất đi nguồn thu nhập chính, toàn bộ chi phí sinh hoạt trong gia đình phụ thuộc vào chị. Bản thân chị làm hợp đồng, thu nhập thấp và không ổn định, không đủ để chi tiêu cho sinh hoạt và học tập của cháu Vy Hoàng T. Do đó, chị đã hỏi ý kiến và thống nhất với cháu Vy Hoàng T và mẹ đẻ của cháu là chị Hứa Thị H về việc chấm dứt nuôi con nuôi, giao cháu Vy Hoàng T cho chị Hứa Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về tài sản, cháu Vy Hoàng T không có.Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị đối với cháu Vy Hoàng T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hứa Thị H trình bày:

Cháu Vy Hoàng T là con đẻ của chị và chồng là anh Triệu Văn H (đã chết năm 2009). Ngoài ra, vợ chồng chị còn có 02 người con khác là cháu Triệu Thị N, sinh năm 2006 và Triệu Văn Đ, sinh năm 2007. Năm 2016 vợ chồng chị Hoàng Thị D và anh Vy Thanh H (là chỗ quen biết có họ hàng và cùng quê) do hiếm muộn không sinh được con nên có đặt vấn đề với vợ chồng chị nhận cháu Vy Hoàng T về làm con nuôi, vợ chồng chị đồng ý và hai bên đã làm các thủ tục cho nhận con nuôi như chị Hoàng Thị D trình bày. Khi cho nhận con nuôi, cháu Vy Hoàng T còn nhỏ (trên 6 tuổi), không có tài sản riêng. Nay, do anh Vy Thanh H đã chết, chị Hoàng Thị D không có khả năng nuôi dưỡng cháu Vy Hoàng T, chị nhất trí với yêu cầu của chị Hoàng Thị D về việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa chị Hoàng Thị D và cháu Vy Hoàng T. Hiện nay, các con của chị là cháu Triệu Thị N và Triệu Văn Đ đã lớn, bản thân chị làm nghề chăn nuôi và làm thêm 01 số nghề tự do khác, đủ khả năng để nuôi dưỡng các con nên chị có nguyện vọng nhận lại cháu Vy Hoàng T để chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyện vọng của cháu Vy Hoàng T cũng muốn được về đoàn tụ với mẹ đẻ và các anh chị của mình.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và các đương sự được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết việc dân sự, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ có căn cứ cho thấy chị Hoàng Thị D hiện nay không có khả năng nuôi dưỡng cháu Vy Hoàng T, mẹ đẻ của cháu Vy Hoàng T là chị Hứa Thị H có nguyện vọng nhận lại cháu Vy Hoàng T để nuôi dưỡng. Vì vậy đề nghị Thẩm phán chủ tọa chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Hoàng Thị D đối với cháu Vy Hoàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Chị Hoàng Thị D là mẹ nuôi hợp pháp của cháu Vy Hoàng T, căn cứ vào Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2016, quyển số 01/2014 ngày 26/02/2016 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, chị Hoàng Thị D có quyền yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi đối với cháu Vy Hoàng T theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Nuôi con nuôi.

[2] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu chị Hoàng Thị D đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố L giải quyết việc chấm dứt nuôi con nuôi của chị đối với cháu Vy Hoàng T, có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại đường T, phường C, thành phố L. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố L thụ lý giải quyết việc dân sự yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 10 Luật Nuôi con nuôi; khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ngày 26/02/2016, chị Hoàng Thị D cùng chồng là anh Vy Thanh H nhận cháu Vy Hoàng T (tên gọi khi đó là Triệu Hoàng T) làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2016, quyển số 01/2014 ngày 26/02/2016 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, quan hệ nuôi con nuôi giữa chị Hoàng Thị D, anh Vy Thanh H với cháu Vy Hoàng T là hợp pháp.

[4] Ngày 11/6/2017, anh Vy Thanh H chết, bản thân chị Hoàng Thị D thu nhập thấp và không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không đủ khả năng đảm bảo cho việc nuôi dưỡng cháu Vy Hoàng T nên việc chị yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Vy Hoàng T để giao lại cho mẹ đẻ của cháu Vy Hoàng T là chị Hứa Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ. Hơn nữa, chị Hứa Thị H nhất trí với yêu cầu của chị Hoàng Thị D và có nguyện vọng nhận lại con đẻ là cháu Vy Hoàng T. Như vậy, thỏa thuận của chị Hoàng Thị D và chị Hứa Thị H về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi và giao cháu Vy Hoàng T là con chưa thành niên cho mẹ đẻ là chị Hứa Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

[5] Cháu Vy Hoàng T còn nhỏ, không có tài sản riêng và không có đóng góp gì trong khối tài sản chung của bố mẹ nuôi nên không đề cập giải quyết về tài sản.

[6] Tại Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Gia Lai, cháu Triệu Văn T thay đổi họ, tên đệm theo họ của bố mẹ nuôi thành Vy Hoàng T. Trường hợp chấm dứt việc nuôi con nuôi, cháu Vy Hoàng T có quyền lấy lại họ, tên của mình như trước khi được cho làm

con nuôi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27; điểm b khoản 1 Điều 28 Bộ luật Dân sự và Khoản 5 Điều 27 Luật nuôi con nuôi.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị D là người yêu cầu nên phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị D và chị Hứa Thị H có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 10, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; điểm c khoản 1 Điều 27; điểm b khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Dân sự; khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm l khoản 2 Điều 39; Điều 144, 149, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi chị Hoàng Thị D, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đối với con nuôi là cháu Vy Hoàng T, sinh ngày 14/7/2009; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

2. Quyền, nghĩa vụ giữa mẹ nuôi chị Hoàng Thị D và con nuôi là cháu Vy Hoàng T chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Giao cháu Vy Hoàng T cho mẹ đẻ chị Hứa Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đẻ đã chấm dứt được khôi phục.

4. Cháu Vy Hoàng T có quyền lấy lại họ, tên như trước khi được cho làm con nuôi.

5. Về lệ phí: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Được khấu trừ vào số tiền chị Hoàng Thị D đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2015/0001773 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Hải Đoàn